

Số: /TTr-DVKT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và
kế hoạch tài chính 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021

Kính thưa Đại hội đồng Cổ đông,

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021; Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và Kế hoạch tài chính năm 2021 như sau:

1. Số liệu tài chính tổng hợp năm 2020:

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2020 của Tổng Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam), một số chỉ tiêu tài chính của năm 2020 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	So sánh Thực hiện /Kế hoạch
I	Vốn điều lệ				
1	Vốn điều lệ đầu năm	Tr.VNĐ	4.779.663	4.779.663	100,00%
2	Vốn điều lệ cuối năm	Tr.VNĐ	4.779.663	4.779.663	100,00%
3	Vốn điều lệ bình quân năm	Tr.VNĐ	4.779.663	4.779.663	100,00%
II	Các chỉ tiêu hợp nhất				
1	Doanh thu hợp nhất	Tr.VNĐ	15.000.000	21.312.809	142,09%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr.VNĐ	800.000	1.024.532	128,07%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.VNĐ	640.000	709.899	110,92%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ bình quân	%	13,39%	14,85%	110,90%
III	Các chỉ tiêu Công ty mẹ				
1	Doanh thu	Tr.VNĐ	4.200.000	9.144.037	217,72%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr.VNĐ	500.000	830.839	166,17%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.VNĐ	470.000	759.338	161,56%

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	So sánh Thực hiện /Kế hoạch
4	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	Tr.VNĐ	29.594	62.524	211,27%
5	Lợi nhuận được phân phối	Tr.VNĐ	499.594	821.862	164,51%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn điều lệ bình quân	%	9,83%	15,89%	161,65%

Ghi chú :

Chỉ tiêu II.1: Doanh thu hợp nhất: 21.313 tỷ VNĐ bao gồm doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác được xác định trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán.

2. Phương án phân phối lợi nhuận:

HĐQT báo cáo và trình Đại hội đồng Cổ đông phương án phân phối lợi nhuận trên cơ sở Lợi nhuận được phân phối, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam phê duyệt tại Nghị quyết số 271/NQ-DVKT-ĐHĐCĐ ngày 24 tháng 06 năm 2020 và đảm bảo hài hòa lợi ích cũng như sự phát triển bền vững của Doanh nghiệp, cụ thể như sau:

2.1. Kế hoạch Phân phối lợi nhuận năm 2020:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận được phân phối	Tr.VNĐ	499.594
2	Chia cổ tức bằng tiền 7,00% Vốn Điều lệ	Tr.VNĐ	334.576
3	Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng ban điều hành 12% LN được phân phối	Tr.VNĐ	56.400
4	Quỹ đầu tư phát triển 21,74%	Tr.VNĐ	108.618
5	Lợi nhuận chưa phân phối	Tr.VNĐ	0

2.2. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2020:

- Tổng lợi nhuận được phân phối: **821.862 triệu VNĐ.**
- Chia cổ tức bằng tiền: 10% vốn điều lệ: **477.966 triệu VNĐ;**
- Quỹ đầu tư phát triển: 10% LNST năm 2020: **75.934 triệu VNĐ;**
- Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành: **215.000 triệu VNĐ;**

(Theo quy định, Lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch thì trích quỹ khen thưởng - phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động. Trường hợp, lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì ngoài trích quỹ khen thưởng - phúc lợi theo quy định, công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động; Quỹ thưởng Ban điều hành thực hiện trích lập theo quy định.)

- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển qua năm 2021: **52.962 triệu VNĐ**

Chi tiết phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận được phân phối	Tr.VNĐ	821.862
2	Chia cổ tức bằng tiền 10% Vốn Điều lệ	Tr.VNĐ	477.966
3	Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng ban điều hành tương đương 28,32% Lợi nhuận sau thuế năm 2020 (bao gồm 2% quỹ thưởng Ban Điều hành)	Tr.VNĐ	215.000
4	Quỹ đầu tư phát triển 10% Lợi nhuận sau thuế năm 2020	Tr.VNĐ	75.934
5	Lợi nhuận chưa phân phối	Tr.VNĐ	52.962

3. Kế hoạch tài chính năm 2021

Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2020 và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, Tổng Công ty trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt Kế hoạch tài chính năm 2021 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021		So sánh với TH năm 2020
		Tỷ lệ	Giá trị (Tr.VNĐ)	
1	Vốn điều lệ			
	+ Vốn điều lệ đầu năm		4.779.663	100,00%
	+ Vốn điều lệ cuối năm		4.779.663	100,00%
	+ Vốn điều lệ bình quân năm		4.779.663	100,00%
2	Doanh thu:			
	+ Doanh thu hợp nhất		10.000.000	46,92%
	+ Doanh thu Công ty mẹ		4.200.000	45,93%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN:			
	+ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất		700.000	68,32%
	+ Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ		500.000	60,18%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN:			
	+ Lợi nhuận sau thuế hợp nhất		560.000	78,88%
	+ Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ		470.000	61,90%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn điều lệ			
	+ Tỷ suất lợi nhuận hợp nhất sau thuế /Vốn điều lệ bình quân	11,72%		78,92%
	+ Tỷ suất lợi nhuận Công ty mẹ sau thuế /Vốn điều lệ bình quân	9,83%		61,86%
6	Lợi nhuận Công ty mẹ được phân phối:		522.962	
	+ Cổ tức bằng tiền	7,00%	334.576	70,00%
	+ Quỹ khen thưởng - phúc lợi và Quỹ		105.325	48,99%

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021		So sánh với TH năm 2020
		Tỷ lệ	Giá trị (Tr.VNĐ)	
	thưởng Ban điều hành (*)			
	+ Quỹ đầu tư phát triển - Trích bổ sung phần Lợi nhuận được phân phối còn lại	16,67%	83.061	101,10%

(*) Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành được trích lập phù hợp Kết quả kinh doanh, quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ của Tổng Công ty hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Đại hội đồng Cổ đông;
- Ban KS, HĐQT, Ban TGD;
- Website Tổng Công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

Phan Thanh Tùng